TÒA ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Q. THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **62**/2018/HNGĐ-ST.
Ngày 25/10/2018.
V/v tranh chấp"Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Dương Thị Thái
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thuận
Bà Nguyễn Thị Hồng

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Cẩm Anh - Thư ký TAND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Bách - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25/10/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 331/2018/TLST-HNGĐ ngày 10/7/2018 về việc "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 331/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 28/9/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 331/2018/QĐST-HNGĐ ngày 11/10/2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Huỳnh Ánh T, sinh năm 1985;
- Bị đơn: Ông Ngô Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1983;

Cùng địa chỉ: số X đường Y, phường C, quận K, thành phố Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện gửi Tòa án ngày 06/7/2018 và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Huỳnh Ánh T trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: bà và ông Ngô Nguyễn Hoàng N kết hôn vào năm 2013, đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường C, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân tự nguyện. Sau khi kết hôn ông bà về chung sống ở nhà ba mẹ của ông N tại số X đường Y, phường C, quận K. Ông bà chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân theo bà T xác định do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi vả, xô xát. Từ khi nộp đơn ly hôn cho đến nay bà T đã về nhà ba mẹ sinh sống không còn sống chung với ông

N nữa. Nay bà T xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài nên khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà ly hôn với ông Ngô Nguyễn Hoàng N.

- Về con chung: Bà T xác định bà và ông Ngô Nguyễn Hoàng N có 01 con chung là Ngô Hoàng A, sinh ngày 02/8/2014. Ly hôn bà T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà T xác định bà và ông Ngô Nguyễn Hoàng N không có tài sản chung, không có nợ chung.

** Bị đơn là ông Ngô Nguyễn Hoàng N vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.*

** Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến:*

Về tố tụng: Việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và người tham gia tố tụng là nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng là bị đơn chưa tuân thủ các quy định pháp luật tố tụng: không có ý kiến, vắng mặt hoàn toàn trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung vụ án: Tòa án đã thụ lý vụ án, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của đương sự, xác minh, thu thập chứng cứ đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc ly hôn và nuôi dưỡng con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà;Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và quan điểm giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

*** Về tố tụng:**

[1] Nguyên đơn bà Huỳnh Ánh T khởi kiện về "Ly hôn" đối với bị đơn là ông Ngô Nguyễn Hoàng N có địa chỉ cư trú tại tổ R, phường C, quận K nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã triệu tập hợp lệ đến tham gia tố tụng tại phiên tòa lần thứ hai đối với bị đơn là ông Ngô Nguyễn Hoàng N nhưng

ông N vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

*** Về nội dung:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Xét yêu cầu xin ly hôn đối với ông Ngô Nguyễn Hoàng N của bà Huỳnh Ánh T thì thấy: Bà Huỳnh Ánh T và ông Ngô Nguyễn Hoàng N đã tuân thủ đầy đủ các quy định về kết hôn của Luật hôn nhân và gia đình nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống, theo bà T đến năm 2015 thì giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và mâu thuẫn này đã kéo dài, trầm trọng, bà T xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu ly hôn; Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông N tham gia phiên hòa giải nhưng ông N cố tình vắng mặt, việc vắng mặt này cho thấy ông N không có thiện chí khắc phục mâu thuẫn vợ chồng. Do vậy HĐXX nghĩ cần căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn ông Ngô Nguyễn Hoàng N của bà Huỳnh Ánh T.

[2] Về con chung: Xét yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngô Hoàng A, sinh ngày 02/8/2014 của bà Huỳnh Ánh T thì thấy: Cả cha và mẹ đều có quyền và nghĩa vụ ngang nhau trong việc trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con cái. Tuy nhiên khi ly hôn, việc giao con chung cho ai nuôi dưỡng phải đảm bảo về quyền lợi mọi mặt của con chung. Trong vụ án này, hiện nguyên đơn đang trực tiếp nuôi dưỡng con chung và có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng, còn bị đơn không có ý kiến gì về vấn đề này nên cần tiếp tục giao cháu Ngô Hoàng A cho bà T nuôi dưỡng là phù hợp với thực tế cũng như Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

Nguyên đơn không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không xem xét vấn đề này.

[3] Quan hệ tài sản chung và nợ chung: nguyên đơn xác định vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung; bị đơn không có ý kiến gì nên HĐXX không xem xét.

[4] Về án phí: Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQHK14, nguyên đơn bà Huỳnh Ánh T phải chịu án phí ly hôn là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho bà Huỳnh Ánh T ly hôn với ông Ngô Nguyễn Hoàng N.

2. Về con chung: Giao con chung Ngô Hoàng A, sinh ngày 02/8/2014 cho bà Huỳnh Ánh T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Ông Ngô Nguyễn Hoàng N không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên vẫn có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung. Vì quyền lợi của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Bà Huỳnh Ánh T phải chịu án phí ly hôn là 300.000 đồng; được khấu trừ số tiền tạm ứng đã nộp 300.00đồng theo Biên lai thu số 3964 ngày 09/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Bà T đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Bà Huỳnh Ánh T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Ngô Nguyễn Hoàng N được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND q.Thanh Khê;
- Chi cục THADS q.Thanh Khê;
- UBND phường C;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

DƯƠNG THỊ THÁI